

Số: 1221/2022/QĐST-HC

Thành phố H, ngày 05 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 143; Điều 144; Điều 145; khoản 2 Điều 206 của Luật tổ tụng hành chính;

Xét thấy, người khởi kiện ông Đặng Văn G đã có đơn rút toàn bộ Đơn khởi kiện.

Đối với việc ông Đặng Văn G rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, thuộc trường hợp người khởi kiện rút đơn khởi kiện trong trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 203/2018/TLST-HC ngày 25 tháng 6 năm 2018, về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất”, giữa:

1.1. *Người khởi kiện:* Ông Đặng Văn G, sinh năm 1960; địa chỉ: xã B, huyện B, Thành phố H.

Người đại diện ủy quyền của người khởi kiện: Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1970; địa chỉ: Thị trấn T, huyện B, Thành phố H.

1.2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố H.

Người đại diện: Ông Phạm Văn L, Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố H.

Người đại diện ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Văn T, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Dương Thị Kim H – Phó Trưởng Phòng tài nguyên và môi trường Huyện B. Địa chỉ: phường A, Quận B.

1.3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.3.1. Bà Đoàn Thị B, sinh năm 1964; địa chỉ: xã B, huyện B, Thành phố H.

1.3.2. Bà Võ Thị Ngọc S, sinh năm 1958; địa chỉ: Phường N, Quận S, Thành phố H.

1.3.3. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1956; địa chỉ: Phường T, Quận T, Thành phố H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này, nếu việc khởi kiện không có gì khác với vụ án đã đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật tranh chấp, trừ các trường hợp:

- Người khởi kiện rút đơn khởi kiện trong trường hợp không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người khởi kiện không có năng lực hành vi tố tụng hành chính đầy đủ;
- Trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện nhưng người khởi kiện đã khởi kiện đến Tòa án khi còn thiếu một trong các điều kiện đó;
- Người khởi kiện lựa chọn giải quyết vụ việc theo thủ tục giải quyết khiếu nại trong trường hợp quy định tại Điều 33 Luật tố tụng hành chính;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Hoàn trả cho ông Đặng Văn G số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0044927 ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H;
- Cục thi hành án dân sự Thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Hải

